

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra  
chương trình đào tạo Kinh tế y tế trình độ đại học

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02/8/2004 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định chuẩn chương trình đào tạo; Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về Quy trình xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường ngày 10/3/2022 về việc thông qua chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế y tế, ngành Kinh tế trình độ đại học, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 (K19) của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (Chuẩn đầu ra kèm theo).

**Điều 2.** Chuẩn đầu ra là cam kết của Trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá trong quá trình đào tạo.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH (để B/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Trần Quang Huy

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KINH TẾ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 259/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022  
của Hiệu trưởng trường ĐH Kinh tế và QTKD)*

<b>CHƯƠNG TRÌNH</b> (PROGRAM)	:	<b>KINH TẾ Y TẾ</b> (HEALTH ECONOMICS)
<b>NGÀNH ĐÀO TẠO</b> (MAJOR)	:	<b>KINH TẾ</b> (ECONOMICS)
<b>MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO</b> (CODE)	:	<b>7310103</b>
<b>DANH HIỆU TỐT NGHIỆP</b> (ACADEMIC DEGREE)	:	<b>CỬ NHÂN</b> (BACHELOR)

**I. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)**

**\* Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân chuyên ngành Kinh tế y tế có phẩm chất chính trị vững vàng, có sức khỏe và đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức nền tảng về giáo dục chính trị, tư tưởng, luật pháp, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế và kiến thức chuyên sâu về kinh tế y tế; có kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, năng lực tự chủ đáp ứng nhu cầu nhân lực chuyên môn về quản lý ở các tổ chức, cơ sở y tế; các cơ sở giáo dục đại học; các cơ sở nghiên cứu và tự khởi nghiệp.

**\* Mục tiêu cụ thể**

**PO1.** Có nền tảng kiến thức lý thuyết, thực tiễn về ngành kinh tế và nghiệp vụ chuyên sâu về Kinh tế y tế.

**PO2.** Có các kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm cần thiết để đáp ứng môi trường làm việc luôn có sự thay đổi trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

**PO3.** Có năng lực làm việc độc lập và chịu trách nhiệm cá nhân để hoàn thành các công việc.

**II. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)**

**PLO1. Kiến thức**

1.1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lý luận chính trị và hệ thống pháp luật Việt Nam vào công việc chuyên môn, nghề nghiệp và cuộc sống.





1.2. Ứng dụng được các kiến thức về luật, kinh tế, quản trị, quản lý, marketing, kế toán để lập kế hoạch, tổ chức, quản lý sản xuất và khởi nghiệp.

1.3. Vận dụng các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu công việc.

1.4. Vận dụng những kiến thức nền tảng về y tế công cộng, các kiến thức về Kinh tế y tế để thực hiện các can thiệp y tế cộng đồng, đo lường gánh nặng của bệnh tật, trợ giúp việc ra quyết định quản lý.

1.5. Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên sâu về chính sách y tế và pháp luật y tế, bảo hiểm, tài chính y tế để đưa ra các quyết định quản lý và hoạt động tác nghiệp trong phạm vi tổ chức, chương trình, dự án.

### **PLO2. Kỹ năng**

2.1. Sử dụng ngoại ngữ để trình bày quan điểm, ý kiến cá nhân, xử lý một số tình huống thông thường trong công việc và cuộc sống. Đạt chuẩn về ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2.2. Phân tích thông tin để phát hiện, giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực kinh tế nói chung và chuyên ngành Kinh tế y tế nói riêng trong môi trường làm việc thay đổi.

2.3. Giao tiếp, xử lý thông tin một cách hiệu quả.

2.4. Tự khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tham gia khởi nghiệp.

2.5. Đánh giá, quản lý, quản trị rủi ro; thiết kế sản phẩm về lĩnh vực Kinh tế y tế; tổ chức thực hiện; phân tích các chính sách về y tế.

### **PLO3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

3.1. Hình thành ý thức rèn luyện sức khoẻ để duy trì và nâng cao thể lực, đáp ứng yêu cầu của công việc.

3.2. Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, hướng dẫn, giám sát các cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý, Kinh tế y tế; sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.3. C định hướng, tự học tập, đưa ra kết luận và bảo vệ được các quan điểm cá nhân trong lĩnh vực Kinh tế y tế.

3.4. Quản lý được các nguồn lực; đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực Kinh tế y tế.

3.5. Chấp hành tốt kỷ luật lao động; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với nhóm và trách nhiệm đối với xã hội.

### III. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

#### *Nhóm 1: Kinh doanh trong lĩnh vực y tế và sức khỏe*

Có khả năng làm việc tại các trung tâm, cơ sở chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, công ty sản xuất và phân phối thiết bị y tế, dược phẩm. Được trang bị kiến thức nền tảng và khả năng sáng tạo để tự khởi nghiệp trong lĩnh vực y tế, và chăm sóc sức khỏe.

#### *Nhóm 2: Chuyên viên nghiệp vụ bảo hiểm*

Có khả năng quản lý và phát triển các sản phẩm trong lĩnh vực bảo hiểm; quản lý việc đóng bảo hiểm và các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người lao động; có khả năng thống kê, báo cáo liên quan đến nghiệp vụ bảo hiểm,... Triển vọng: có thể trở thành chuyên viên nghiệp vụ bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm, ngân hàng, các doanh nghiệp trong và ngoài nước...

*Nhóm 3: Cán bộ quản lý các cơ sở y tế (trong đó bao gồm các cơ sở nhà nước và tư nhân), các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực y tế; chuyên viên tại các cơ quan quản lý nhà nước.*

Làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước nói chung, và các cơ quan quản lý Nhà nước về y tế ở các cấp trung ương và địa phương, các phòng ban chức năng tại các cơ sở y tế nói riêng, có khả năng đưa ra các chính sách y tế tại các cơ sở và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực y tế; có thể đảm nhận công việc trợ lý phân tích thực trạng, đánh giá hiệu quả của chương trình y tế; trợ lý trong các chương trình y tế. Triển vọng: có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn, nhà hoạch định chính sách; các nhà quản lý tại các cơ sở y tế cũng như các nhà quản lý trong lĩnh vực Kinh tế y tế.

#### *Nhóm 4: Cán bộ quản lý, cán bộ dự án*

Có đủ năng lực làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước về y tế, các tổ chức quốc tế, các chương trình y tế; có thể đảm nhận được các công việc trợ lý lập kế hoạch và thực hiện chương trình, dự án y tế; tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá chi phí và hiệu quả của chương trình, dự án y tế; trợ lý tổng hợp, nghiên cứu, phân tích và tham gia hoạch định chính sách trong lĩnh vực y tế. Triển vọng: có thể trở thành chuyên gia dự án, nhà quản lý chương trình y tế và cán bộ quản lý tổ chức.

#### *Nhóm 5: Nghiên cứu viên và giảng viên*

Có khả năng nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận các công việc cụ thể: tham gia nghiên cứu về kinh tế, kinh tế y tế; trợ giảng các môn học liên quan đến Kinh tế y tế, Bảo hiểm... Triển vọng: có thể trở thành chuyên gia, giảng viên, nhà quản lý trong các cơ sở giáo dục thuộc lĩnh vực phù hợp.

